

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 76/ 2018/HSST
Ngày: 11- 9- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH - TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Y – Chủ tịch Hội bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang

Ông Nguyễn Đức Duy – Chuyên viên Ban tuyên giáo Huyện ủy, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Tú Hà – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Lữ Văn Thới – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 9 năm 2018 tại Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 66/2018/HSST ngày 08 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số : 82/2018/QĐXXST – HS ngày 30 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Bị cáo: Nguyễn Văn H, sinh năm: 1970, tại thành phố Cần Thơ.

Nơi cư trú: số 618, ấp NT, xã NTT, thành phố TA, tỉnh Long An.

Nghề nghiệp: tài xế; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Biếu (đã chết) và bà Mã Thị Phụng (đã chết); anh chị em ruột : không, vợ Nguyễn Thị Đức Em, sinh năm 1968 và 02 người con Nguyễn Thị Ánh Nhựt sinh năm 1988 và Nguyễn Minh Nhựt, sinh năm 1999; tiền sự: Không; tiền án : 01 tiền án (Ngày 19/01/2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử phạt 21 tháng tù về tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 42 tháng, theo bản án số 06/2014/HSST, ngày 19/01/2015, bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/6/2018, tạm giam từ ngày 04/7/2018.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Lê Phước L, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp KP, xã TH, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang

Lâm Thị Ngọc H, sinh năm: 1976 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp KP, xã TH, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Lê Thị Tr, sinh năm 1965(vắng mặt)

Địa chỉ: ấp PH, xã PT, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang

2/ Lương Châu Thành Nh, sinh năm 1991(vắng mặt)

Địa chỉ: số 57/5 Khóm 1, phường 4, TP. VL, tỉnh Vĩnh Long.

3/ Nguyễn Thị Đức E, sinh năm 1968(vắng mặt)

Địa chỉ: ấp NT, xã NTT, thành phố TA, tỉnh Long An.

- Người làm chứng :

Phan Văn N, sinh năm 1967(vắng mặt)

Địa chỉ: ấp 5, xã TH, huyện CT, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo Nguyễn Văn H nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản người khác. Để thực hiện ý định này, bị cáo đi đến tiệm tạp hóa của anh Lê Phước L, sinh năm 1970 và chị Lâm Thị Ngọc H, sinh năm 1976 cùng địa chỉ ấp Khu Phố, xã Tam Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang để tiếp thị và thỏa thuận giao dịch bán thuốc lá. Sau khi thỏa thuận, anh L và chị H đồng ý mua 04 thùng thuốc lá hiệu Craven do Việt Nam sản xuất với giá 30.500.000đồng, bị cáo hẹn anh L đến tại kho gạo VL, tọa lạc tại ấp 5, xã TH, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang để giao hàng. Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 28/6/2018, anh L đến và bị cáo giao cho anh L 04 thùng, mỗi thùng đựng trong bao nylon màu xanh và bị cáo nói dối anh L đây là thuốc lá, anh L giao cho bị cáo 30.500.000đồng, bị cáo nhận tiền và bỏ vào túi quần và giúp anh L chắt các thùng lên xe. Sau đó, anh L chạy xe đi khoảng 50 mét thì nghi ngờ nên dừng xe lại, lúc này bị cáo đi lại chỗ anh L và sợ hành vi lừa đảo bị phát hiện nên không cho anh L mở thùng ra xem và trả tiền lại cho anh L. Anh L mở thùng ra xem thì phát hiện bên trong không phải thuốc lá như thỏa thuận mà chỉ là mì tôm nên anh L giữ bị cáo lại và trình báo với Công an xã Tam Hiệp, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang xử lý theo quy định.

Thu giữ và xử lý vật chứng, đồ vật: Số tiền Việt Nam 30.500.000đồng, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu thành, tỉnh Tiền Giang đã trao trả cho anh Lê Phước L và anh L không yêu cầu gì khác.

Riêng 04 bao nylon màu xanh; 04 thùng giấy; 19 thùng mì gói hiệu “ Gấu đỏ”; 01 thùng mì gói hiệu “ Ba miền”; 01 điện thoại di động hiệu Nokia 230 màu đen, tất cả chuyển sang Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang.

Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 126/KL-HĐĐG ngày 06 tháng 7 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Châu Thành, xác định giá trị tài sản tổng cộng là : 1.100.000đồng.

Về trách nhiệm dân sự : Người bị hại anh Lê Phước L và chị Lâm Thị Ngọc H đã nhận lại số tiền 30.500.000đồng và không có yêu cầu nào khác.

Đối với giao dịch mua bán thuốc lá giữa anh L, chị H với bị cáo. Bị cáo Nguyễn Văn H khai là giao dịch thuốc lá “Jet” và “Hero”, bị hại anh L, chị H khai giao dịch là thuốc lá “craven” do Việt Nam sản xuất, qua đối chất, làm rõ thì không có cơ sở để xác định hành vi mua bán hàng cấm, do đó không xử lý hình sự đối với hành vi này là có căn cứ.

Tại bản Cáo trạng số: 76/CT - VKSCT ngày 07/8/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo qui định tại Khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định của Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Khoản 1 Điều 174, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h, khoản 1 Điều 52 Điều 50 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 21 tháng đến 24 tháng tù. Áp dụng Điều 56 bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, tổng hợp 21 tháng tù trong bản án số 06/2014/HSST, ngày 19/01/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xử buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung từ 42 tháng đến 48 tháng.

Trách nhiệm dân sự : Ghi nhận bị hại nhận số tiền xong và không yêu cầu gì.

Xử lý vật chứng : Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử :

Tịch thu sung công 19 thùng mì gói hiệu “ Gấu đỏ” 01 thùng mì gói hiệu “ Ba miền”, 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen.

Tịch thu, tiêu hủy 04 bao ny lon màu xanh, 04 thùng giấy.

Bị cáo không tranh luận gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án, đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[I] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố các quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, không bị khiếu nại. Do đó, các hành vi, quyết định này đều hợp pháp.

[II] Về hành vi, mức độ phạm tội: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng đã nêu, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời

khai của người bị hại, người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Xét thấy, vào khoảng 10 giờ 40 phút ngày 28/6/2018, tại kho gạo VL tọa lạc ấp 5, xã TH, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, bị cáo Nguyễn Văn H đã dùng thủ đoạn gian dối, cố ý giao 04 thùng hàng mì tôm cho anh L, làm anh L nhầm tưởng đó là thuốc lá Craven như đã thỏa thuận ban đầu nên tin tưởng nhận hàng và trả tiền cho bị cáo, số tiền bị cáo chiếm đoạt là 30.500.000đồng, sau khi giao và nhận hàng xong thì bị phát hiện, bắt giữ. Hành vi này của bị cáo đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1, Điều 174 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo phạm tội như trên là có cơ sở, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, gây tác động xấu đến tình hình trật tự địa phương và an toàn xã hội ở nơi xảy ra vụ án. Bị cáo là người có đủ nhận thức biết được việc lừa đảo chiếm đoạt tài sản người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi lừa đảo, mục đích bị cáo là chiếm đoạt số tiền của bị hại để tiêu xài cá nhân. Do đó, Hội đồng xét xử cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết cách ly bị cáo với xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

[III] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Theo bản án số 06/2014/HSST, ngày 19/01/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An thì bị cáo đã bị xử phạt 21 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 42 tháng tính từ ngày xét xử là ngày 19 tháng 01 năm 2015, đến ngày bị cáo phạm tội là ngày 28/6/2018, do đó bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Đồng thời theo quy định tại khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chấp hành 21 tháng tù của bản án số 06/2014/HSST, ngày 19/01/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An và tổng hợp hình phạt với bản án này theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

[IV] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét tình tiết này khi quyết định hình phạt cho bị cáo.

[V] Xét về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận các bị hại đã nhận lại toàn bộ số tiền bị chiếm đoạt xong và không yêu cầu gì khác.

[VI] Xét về vật chứng vụ án : - Đối với 19 thùng mì gói hiệu “ Gấu đỏ” mỗi thùng có 30 gói; 01 thùng mì gói hiệu “ Ba miền” có 30 gói, bị cáo dùng làm công cụ phạm tội và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 230 màu đen bị cáo khai có dùng vào việc điện thoại cho bị hại đến nhận hàng. Do đó cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước theo quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đối với 04 bao nylon màu xanh, 04 thùng giấy do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy, theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[VII] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Đối với thỏa thuận mua bán thuốc lá giữa bị cáo với bị hại khai không thống nhất nhau, bị cáo khai là thỏa thuận bán thuốc lá hiệu “Hero” và hiệu “Jet”, còn bị hại khai thỏa thuận mua thuốc lá hiệu “Craven”, tại phiên tòa bị cáo khai bị cáo chỉ nói như vậy chứ bị cáo không biết mua thuốc lá “Hero” và “Jet” ở đâu và bị cáo cũng chưa mua thuốc lá lần nào. Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang đã điều tra, làm rõ, cho đối chất giữa bị cáo và bị hại, nhưng không có chứng cứ để xác định có hành vi mua bán hàng cấm, do đó không xử lý hình sự là có căn cứ.

Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang tại phiên tòa về việc tuân thủ các thủ tục tố tụng hình sự cũng như đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có cơ sở; Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Khoản 1 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 50, khoản 5 Điều 65, Điều 56 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Buộc bị cáo chấp hành 21 tháng tù tại bản án số 06/2014/HSST, ngày 19/01/2015 của Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An. Tổng hợp hình phạt chung của hai bản án buộc bị cáo phải chấp hành là 03 (ba) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ là ngày 28/6/2018 và được trừ ra thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/9/2014 đến ngày 04/10/2015 của bản án số 06/2014/HSST, ngày 19/01/2015 của TAND thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

2. Về xử lý vật chứng : Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 19 thùng mì gói hiệu “ Gấu đỏ” mỗi thùng có 30 gói; 01 thùng mì gói hiệu “ Ba miền” có 30 gói, và 01 điện thoại di động hiệu Nokia 230 màu đen.

- Tịch thu, tiêu hủy 04 bao nylon màu xanh, 04 thùng giấy.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/8/2018).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm : Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự buộc bị cáo phải chịu là 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi Cục THADS huyện Châu Thành;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu HS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Thúy

